

Bản án số: 05/2026/HS-ST
Ngày 15 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 19 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Nguyễn Minh Tâm.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Diễm Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 19, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 19 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 05/2025/HSST-QĐ ngày 27 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2025/HSST-QĐ ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Đặng Thị H, sinh năm 1960 tại Cần Thơ; nơi cư trú: Tổ 8, ấp Bà Tứ, xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là ấp Bà Tứ, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Tư (đã chết) và bà Lê Thị Nhàn (đã chết); có chồng tên Lê Văn Thắng và 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 13 tháng 4 năm 2025, bị cáo được trả tự do ngày 14 tháng 4 năm 2025; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

2. Lê Văn Ch, sinh năm 1978 tại Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: ấp Mùa Xuân, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang (nay là xã Tân Phước Hưng, Thành phố Cần Thơ); nơi tạm trú: Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là ấp Dinh Điền, xã Trừ Văn Thố, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Công (đã chết) và bà Trần Thị Nhung (đã chết);

có vợ tên Nguyễn Thị Lệ Thanh và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 13 tháng 4 năm 2025, bị cáo được trả tự do ngày 14 tháng 4 năm 2025; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

3. Lê Thị T, sinh năm 1958 tại Kiên Giang; nơi đăng ký thường trú: Tổ 2, Khu phố 8, thị trấn Giồng Riềng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang (nay là xã giồng Riềng, tỉnh An Giang); nơi tạm trú: Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương (nay là ấp Dinh Điền, xã Trừ Văn Thố, THnh phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nhân (đã chết) và bà Phạm Thị Tư (đã chết); có chồng Nguyễn Văn Phương (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 13 tháng 4 năm 2025, bị cáo được trả tự do ngày 14 tháng 4 năm 2025; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Thị Thân Tr, sinh năm 1969 tại THnh phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 393/30 Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 1, THnh phố Hồ Chí Minh (nay là phường Cầu Ông Lãnh, THnh phố Hồ Chí Minh); nơi tạm trú: ấp Ông CHI, xã Cây Trường II, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương Dương (nay là xã Trừ Văn Thố, THnh phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Sang (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mai (đã chết); tiền án, tiền sự: không; bị bắt ngày 13 tháng 4 năm 2025, bị cáo được trả tự do ngày 14 tháng 4 năm 2025; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

5. Lâm Ngọc Uả, sinh năm 1966 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký thường trú: ấp Phước Hòa, xã Hồng Dân, tỉnh Cà Mau; nơi tạm trú: ấp Dinh Điền, xã Trừ Văn Thố, THnh phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm THnh Soan (đã chết) và bà Trương Thị Diệp (đã chết); có chồng tên Trần Văn Thắng và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thị H, Lê Thị T cùng với Nguyễn Thị Thân Tr và Lê Văn Ch có mối quan hệ quen biết do thường uống cà phê ch với nhau. Khoảng 11 giờ 00 ngày 13 tháng 4 năm 2025, H, T, Tr và Ch gặp nhau tại quán cà phê không có tên thuộc xã Trừ Văn Thố. Tại quán cà phê, Tr chủ động rủ cả nhóm đến nH của H để chơi đánh bạc bằng hình thức chơi bài Tứ sắc, thắng thua bằng tiền và được cả nhóm đồng ý. H mua 05 bộ bài tứ sắc. Các đối tượng thống nhất mỗi ván “ù thường” người thắng sẽ ăn ba người còn lại mỗi người 50.000 đồng, “ù quan” người thắng sẽ ăn ba người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ, Lâm Ngọc Uả đến nH của H để mua cá và được H nhờ đánh giùm 03 ván. Uả sử dụng tiền của H để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút

cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã Trừ Văn Thố kiểm tra phát hiện tại nH của Đặng Thị H có các đối tượng H, T, Tr, Ch tham gia đánh bạc. Công an xã tiến Hnh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 05 bộ bài tứ sắc, 01 chiếu cói và số tiền 7.430.000 của các đối tượng như sau:

Đặng Thị H sử dụng số tiền là 1.730.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt H thua số tiền là 1.200.000 đồng, bị tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 400.000 đồng, tạm giữ trong người số tiền 130.000 đồng.

Lê Thị T sử dụng số tiền là 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền là 1.100.000 đồng, bị tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 200.000 đồng, tạm giữ trong người số tiền 1.700.000 đồng.

Nguyễn Thị Thân Tr sử dụng số tiền là 400.000 đồng để đánh bạc. Tr không thắng thua. Tr bị thu giữ tại chiếu bạc số tiền là 400.000 đồng.

Lê Văn Ch sử dụng số tiền là 4.500.000 đồng để đánh bạc. Ch thắng số tiền là 100.000 đồng. Ch bị tạm giữ tại chiếu bạc số tiền 100.000 đồng, tạm giữ trong người số tiền 4.500.000 đồng.

Lâm Ngọc Ưa sử dụng số tiền 200.000 đồng của Đặng Thị H để đánh bạc.

Cách thức đánh bài Tứ sắc như sau:

Bộ bài Tứ sắc có tổng cộng 7 quân: Tướng, Sĩ, Tượng, Xe, Pháo, Mã và Tốt. Mỗi quân bao gồm 16 lá bài chia đều ra 4 màu xanh, vàng, trắng, đỏ. Mỗi người chơi được chia đều 20 lá bài tứ sắc. Người đi trước hoặc làm cái sẽ được chia nhiều hơn 1 lá bài. Sau khi chia đủ các lá bài cho từng người chơi, phần bài dư được đặt ở giữa bàn chơi và gọi là bài nọc. Đến lượt chơi của mình người chơi có thể rút từ phần bài nọc. Cách đánh bài tứ sắc là tạo tHnh từng nhóm hợp lệ bằng cách ăn quân mới và bỏ ra các quân bài khác (rác). Người chơi là làm tròn bài là thắng. Người chơi tới trước thì chiến thắng và không phân biệt nhì, ba, bét. Bên cạnh các nhóm bài tứ sắc hợp lệ (hai quân giống màu nhau trở lên) thì có một số nhóm bài kết hợp Tướng, Sĩ, Tượng và Xe, Pháo, Mã. Người chơi được chia 21 lá bài sẽ đánh lá bài đầu tiên. Lá đầu tiên được đánh ra thường là bài rác (bài Tỳ). Người chơi thứ 2, ngồi kế bên phải có các lựa chọn:

Không ăn: Bài Tỳ được người chơi trước đó đánh ra có thể kết hợp với lá bài trên tay người chơi thứ 2 để tạo tHnh các nhóm bài hợp lệ thì có thể ăn bài. Nếu như không ăn được thì người chơi sẽ phải bốc 1 lá từ bộ bài nọc. Nếu vẫn không ăn được thì bỏ quân.

Ăn bài: Nếu ăn được sẽ cầm lá bài người chơi đầu tiên đánh ra lên tạo ra nhóm bài hợp lệ. Sau đó đánh 1 lá bài khác ở trên bài mình xuống. Tới lượt người chơi khác cũng tương tự như vậy. Tiếp tục xoay vòng theo chiều kim đồng hồ cho đến khi hết nọc hoặc có người tới (thắng). Tới “quan” là khi thắng có 04 quân bài giống nhau, tới “tron” là khi người thắng mà không có 04 quân bài giống nhau.

Quá trình điều tra, Đặng Thị H, Lê Văn Ch, Lê Thị T, Nguyễn Thị Thân Tr và Lâm Ngọc Uả đã khai nhận hình vi phạm tội của mình phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – THnh phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật và hình phạt đối với các bị cáo cụ thể như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thị H mức án từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn Ch mức án từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Thị T mức án mức án từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thân Tr mức án từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Ngọc Uả mức án mức án từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đối với số tiền 7.430.000 đồng là tang vật của vụ án, đề nghị tịch thu nộp ngân sách nH nước. Đối với 05 bộ bài tứ sắc, 01 chiếc còi kích thước 1m19 x 1m93 là công cụ dùng để phạm tội và không có giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên, không có ý kiến gì quyết định truy tố, trình bày luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo xin hưởng án treo vì còn lo cho gia đình.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo H ăn năn biết lỗi về Hnh vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Ch ăn năn biết lỗi về Hnh vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo T ăn năn biết lỗi về Hnh vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Tr ăn năn biết lỗi về Hnh vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Ua ăn năn biết lỗi về Hnh vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hnh vi, quyết định của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Biên bản hỏi cung cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 13 tháng 4 năm 2025, tại nH bị cáo H thuộc Ấp 3, xã Trừ Văn Thố, THnh phố Hồ Chí Minh các bị cáo có Hnh vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài tứ sắc số tiền đánh bạc là 7.430.000 (bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng. Do đó, Hnh vi các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu tHnh tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 19 – THnh phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hnh vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được NH nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm ch, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, Hnh vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, Hội đồng xét xử nhận định vai trò của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp với các bị cáo. Bị cáo Tr là người rủ rê các bị cáo khác và là người thực hiện Hnh vi đánh bạc, bị cáo H là người sử dụng địa điểm, chuẩn bị bài, chiếu và là người thực hiện Hnh vi đánh bạc, các bị cáo còn lại là người thực hiện Hnh vi đánh bạc.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

[5.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Ch đang bị bệnh lao phổi, bị cáo Ưa nuôi ba con nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét mức hình phạt và xử lý về vật chứng mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đặng Thị H, Lê Thị T và Nguyễn Thị Thân Tr;

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Văn Ch và Lâm Ngọc Ưa;

Các Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thị H, Lê Văn Ch, Lê Thị T, Nguyễn Thị Thân Tr và Lâm Ngọc Ưa phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Đặng Thị H 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ch 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T 22.000.000 (hai mươi hai triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thân Tr 21.000.000 (hai mươi một triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lâm Ngọc Ưa 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (một) chiếu cói kích thước 1m19 x 1m93 đã qua sử dụng và 04 (bốn) bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nH nước số tiền 7.430.000 (bảy triệu bốn trăm ba mươi nghìn) đồng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 6 năm 2025 và giấy nộp tiền ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Ngân Hng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh Bắc Bình Dương).

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Đặng Thị H, Lê Văn Ch, Lê Thị T, Nguyễn Thị Thân Tr và Lâm Ngọc Ua mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND THnh phố Hồ Chí Minh;
- VKSND THnh phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 19 - THnh phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 19 - THnh phố Hồ Chí Minh;
- Công an THnh phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án (nếu có);
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Khoa